Panasonic

LIGHTING
CATALOGUE

2022



Thương hiệu trăm năm đến từ Nhật Bản.

Thiết bị chiếu sáng chất lượng cải thiện môi trường làm việc.

Trong nhiều năm, Panasonic đã không ngừng làm việc để cải thiện chất lượng chiếu sáng và phát triển các công nghệ nguyên bản. Từ những công nghệ đó, nhiều sản phẩm khác nhau đã ra đời để phục vụ cho các vị trí và ứng dụng chiếu sáng khác nhau



Ổ cắm 2 chiều được Panasonic ra mắt vào năm 1920.

NHỮNG CỐNG HIẾN TRONG GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CHIẾU SÁNG



1918

Konosuke Matsushita, nhà sáng lập tập đoàn Panasonic Corporation, thành lập Matsishita Electric Houseware Manufacturing Works.

Sản phẩm bán chạy đầu tiên của công ty là đầu nối điện xoay không làm xoắn dây.

1952

Panasonic Corporation sản xuất đèn ống huỳnh quang gia dụng với dây điện tự rút gọn.



- 1957 Tiếp thị sản phẩm đèn huỳnh quang dạng tròn
- 1958 Phát triển trấn lưu khởi động nhanh cho đèn huỳnh quang đặc biệt (FLR)
- 1959 Giới thiệu sản phẩm đèn halogen dạng tròn
- 1963 Phát triển đèn chiếu sáng treo với khung lắp trần
- 1975 Tiếp thị loạt sản phẩm đèn chùm bóng huỳnh quang
- 1978 Công bố đèn huỳnh quang Pa-look, loại đèn có cường độ sáng không đổi và màu sắc dễ chịu hơn
- 1982 Tiếp thị bộ đèn huỳnh quang với trấn lưu điện tử
- 1984 Tiếp thị loạt sản phẩm đèn huỳnh quang loại nhỏ gọn
- 1986 Tiếp thị bộ đèn huỳnh quang đôi Twin-2 loại nhỏ gọn



1990

Phát triển loại đèn đầu tiên trên thế giới không sợi đốt, không điện cực



- 1991 Tiếp thị bộ đèn huỳnh quang hiệu suất cao, điện năng thấp (Hf) và hệ thống chiếu sáng
- 1992 Tiếp thị bộ trấn lưu điện tử cho đèn huỳnh quang hiệu suất cao (Hf)
- 1993 Tiếp thị loạt đèn huỳnh quang ***Pa-Look Ball*** dạng cầu tròn
- 1996 Giới thiệu bộ đèn huỳnh quang vòng đôi Twin-Pa; ứng dụng đèn LED trắng trong thương mại
- 1998 Tiếp thị đèn ***Free-Pa*** bật tắt tự động, với đầu dò chuyển động hồng ngoại, ứng dụng cảm biến NaPiOn nhỏ gọn cực nhạy
- 2001 Tiếp thị đèn Twin-Pa chỉnh độ sáng tuyến tính
- 2007 Giới thiệu đèn Pa-Look dạng ống xoắn nhỏ gọn độ bền cao
- 2011 Giới thiệu đèn LED lắp trần





2012

Ra mắt đèn LED Panasonic lắp trên tháp TOKYO SKYTREE , tháp truyền hình độc lập cao nhất thế giới 634m

Mạng lưới toàn cầu

Riêng lĩnh vực Chiếu sáng

Panasonic hiện mở rộng thị trường chủ yếu ở khu vực Đông Nam Á đang phát triển mạnh mẽ bên cạnh các thị trường châu Âu lâu đời

Trụ sở chính:	Văn phòng:	Nhà máy:
Japan	Vietnam	Japan
	Indonesia	China
	Philippines	Indonesia
	Singapore	
	Malaysia	
	India	
	Turkey	



Tòa nhà Panasonic (Tokyo)



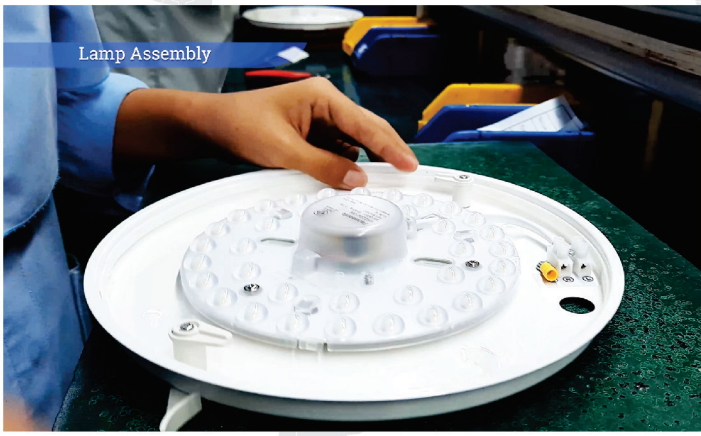



Nhà máy Trung Quốc



Nhà máy Nhật Bản

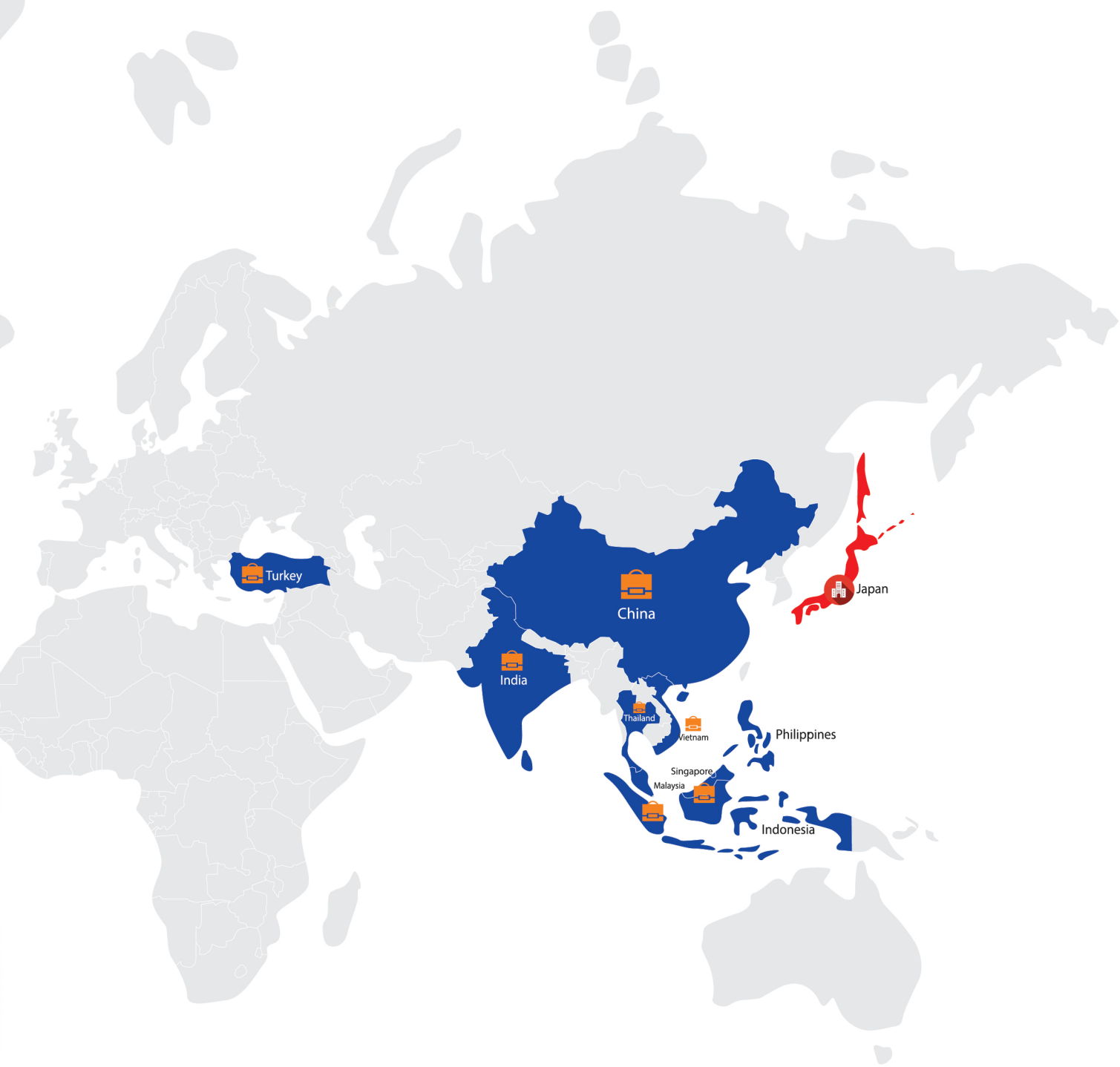

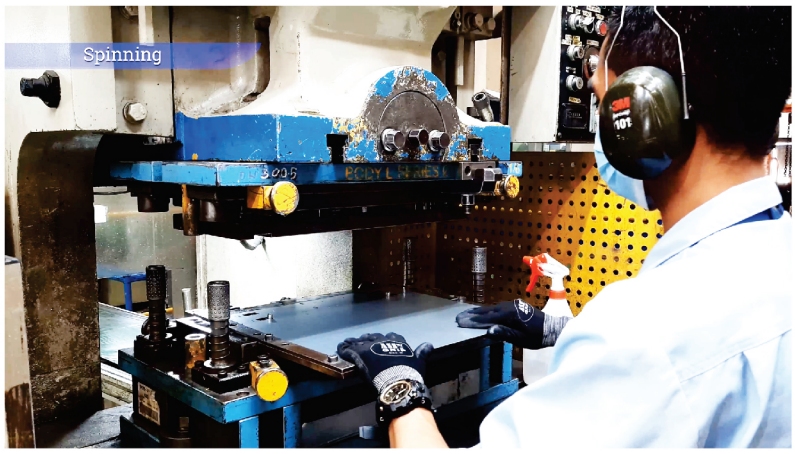



Nhà máy Indonesia









TỔNG QUAN
VỀ TẬP ĐOÀN PANASONIC TẠI VIỆT NAM

We're Here **Panasonic Electric Works Vietnam** [PEWVN]	**2014**	**DỊCH VỤ BÁN HÀNG**	**Ổ cắm** **Cầu dao** **Quạt** **Thiết bị chiếu sáng** 
Panasonic Sales Vietnam [PSV]	**2006**	**DỊCH VỤ BÁN HÀNG**	**Dịch vụ bán hàng**
Panasonic R&D Center Vietnam [PRDCV]	**2007**	**R&D**	**R&D**
Panasonic Device Vietnam [PIDVN]	**2006**	**NHÀ MÁY**	**Loa điện thoại** **Linh kiện liên lạc** 
Panasonic System Network Vietnam [PSNV]	**2006**		**Điện thoại** **Chuông cửa giao tiếp HD COM** 
Panasonic Appliance Vietnam [PAPVN]	**2003**		**Tủ lạnh** **Máy giặt** 
Panasonic AVC Network Vietnam [PAVCV]	**1996**		**LCD TV** 

Các giải pháp Chiếu Sáng của Panasonic

Sự Phối Hợp Chiếu Sáng Cho Toàn Bộ Ngôi Nhà



Dòng sản phẩm đa dạng



1 ĐÈN LED DÂY



2 ĐÈN DOWNLIGHT ÂM TRẦN



3 ĐÈN TƯỜNG



4 ĐÈN ỐP TRẦN





5 ĐÈN DOWNLIGHT ÂM TRẦN
ĐÈN ỐP TRẦN



6 ĐÈN THẢ



7 ĐÈN BÁN NGUYỆT



8 ĐÈN PHA



MỤC LỤC

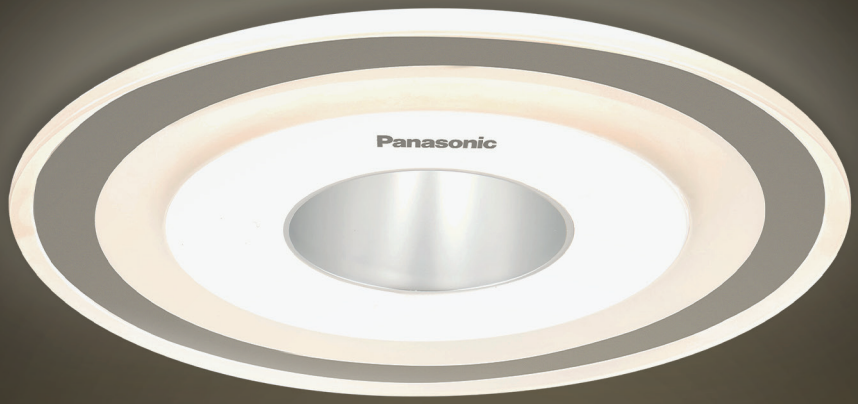

ĐÈN CƠ BẢN

Đèn Downlight Âm Trần	*Recessed Downlight*	*11*
Đèn Led Dây	*LED Strip Light*	*27*
Đèn Chiếu Điểm	*LED Spotlight*	*29*
Đèn Pha	*LED Flood Light*	*31*
Đèn Trần	*LED Surface Mounted Light*	*33*
Đèn Bán Nguyệt	*LED Batten Light*	*43*
Đèn Led Bảng 600x600mm	*LED Panel Light 600x600mm*	*45*
Bóng Led Tròn	*LED Bulb*	*47*
Bóng Led Tuýp	*LED Tube Set*	*53*

ĐÈN ĐA CHỨC NĂNG & TRANG TRÍ

Đèn Trần	*LED Ceiling Light*	*55*
Đèn Tường	*LED Bracket Light*	*65*
Bộ Đèn Thiết Kế	*LED Decorative Light Set*	*71*
Đèn Gương	*LED Miror Light*	*73*
Đèn Bàn	*LED Desk Lamp*	*75*
Đèn Diệt Khuẩn	*LED UV Lamp*	*90*

DOWNLIGHT ÂM TRẦN

Downlight **LGP**

3 Chế độ chiếu sáng





Nguồn điện:	AC220-240V
Tuổi thọ:	30.000 giờ
Hiệu suất quang thông:	59lm/W
CRI:	90
Góc chiếu:	30°
IP:	20
Bộ nguồn:	Tách rời
Chất liệu:	ADC12 (Thân đèn)
	Nhựa PC (Mặt đèn)

- Tích hợp 3 chế độ chiếu sáng
- CRI 90 cho màu sắc chân thực nhất
- Thân đèn làm bằng kim loại nhôm chất lượng cao, kéo dài tuổi thọ

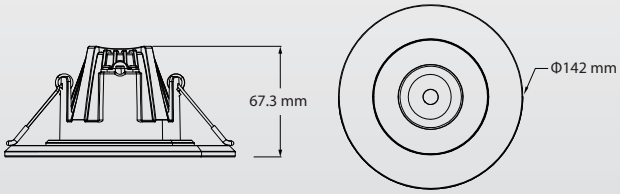

Loại viền lớn

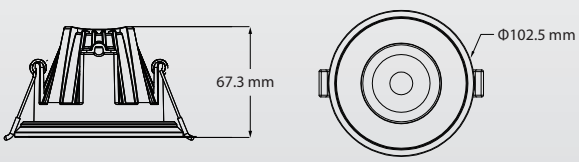

Loại viền nhỏ

*Giá bán đã bao gồm VAT

LOẠI VIỀN NHỎ

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
11W	NNNC7611188	Lõi 4000K Viền 3000K	650lm	Ø85-90mm	Ø103mm H: 67mm	1.308.000
13W	NNNC7611288	Lõi 4000K Viền 3000K	770lm	Ø85-95mm	Ø103mm H: 67mm	1.308.000

LOẠI VIỀN LỚN

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
11W	NNNC7616188	Lõi 4000K Viền 3000K	650lm	Ø85-90mm	Ø142mm H: 69mm	1.378.000
13W	NNNC7616288	Lõi 4000K Viền 3000K	770lm	Ø85-95mm	Ø142mm H: 69mm	1.378.000

Ánh sáng viền
(Chiếu sáng thư giãn)

Ánh sáng lõi
(Chiếu sáng tập trung)

Ánh sáng kết hợp
(Chiếu sáng hài hòa)



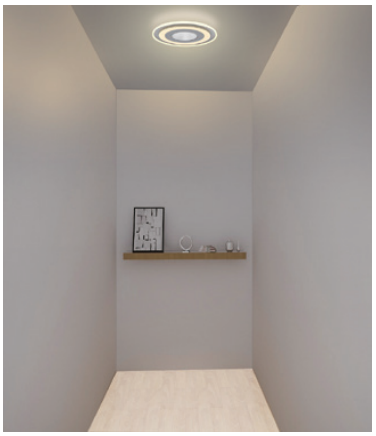

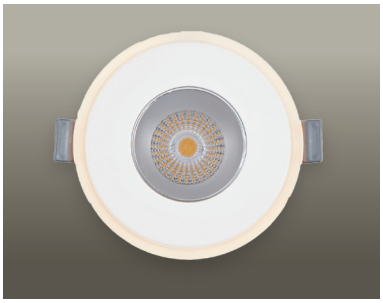
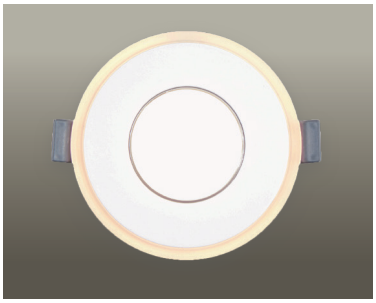

DOWNLIGHT ÂM TRẦN

Downlight **EZ-M**



Nguồn điện:	AC220-240V
Tuổi thọ:	20.000 giờ (L70)
Hiệu suất quang thông:	75 ~ 80lm/W
CRI:	80
Góc chiếu:	120°
IP:	20
Bộ nguồn:	Tách rời
Chất liệu:	Nhôm (Thân đèn)
	Nhựa (Mặt đèn)

- **Thiết kế siêu mỏng chỉ 21mm**
- **Vỏ kim loại nhôm cao cấp, bền bỉ và tản nhiệt tốt**

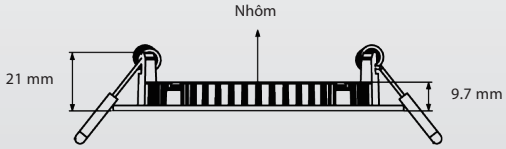

*Giá bán đã bao gồm VAT

LOẠI ĐƠN SẮC

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
6W	NNNC7650088 NNNC7655088 NNNC7651088	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	450lm	Ø90mm	Ø98mm H: 22.5mm	235.000
9W	NNNC7650188 NNNC7655188 NNNC7651188	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	675lm	Ø90mm	Ø98mm H: 22.5mm	295.000
12W	NNNC7650288 NNNC7655288 NNNC7651288	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	900lm	Ø110mm	Ø118mm H: 22.5mm	346.000
15W	NNNC7650388 NNNC7655388 NNNC7651388	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	1200lm	Ø150mm	Ø158mm H: 22.5mm	412.000
18W	NNNC7650488 NNNC7655488 NNNC7651488	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	1440lm	Ø175mm	Ø183mm H: 22.5mm	472.000

LOẠI ĐỔI MÀU

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
9W	NNNC7656188	3000K 4000K 6500K	630lm	Ø110mm	Ø118mm H: 22.5mm	492.000
12W	NNNC7656288	3000K 4000K 6500K	1080lm	Ø150mm	Ø158mm H: 22.5mm	598.000
15W	NNNC7656388	3000K 4000K 6500K	1275lm	Ø150mm	Ø158mm H: 22.5mm	663.000





DOWNLIGHT ÂM TRẦN

Downlight **Neo Slim**





Nguồn điện:	AC220-240V
Tuổi thọ:	20.000 giờ
Hiệu suất quang thông:	70 ~ 80lm/W
CRI:	80
Góc chiếu:	120°
IP:	20
Bộ nguồn:	Tách rời
Chất liệu:	Plastic (Thân đèn)
	Nhôm (Đế tản nhiệt, nằm dưới bảng mạch)

- **Thiết kế mỏng phù hợp trần thấp, tiện lợi thi công**
- **Vật liệu nhựa cao cấp và nhôm**

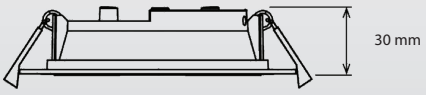

*Giá bán đã bao gồm VAT

LOẠI ĐƠN SẮC/ TRÒN

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
6W	NNP71272 NNP71279 NNP71278	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	420lm	Ø100mm	Ø120mm H: 30mm	209.000
9W	NNP72272 NNP72279 NNP72278	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	630lm	Ø100mm	Ø120mm H: 30mm	258.000
12W	NNP73472 NNP73479 NNP73478	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	900lm	Ø125mm	Ø145mm H: 30mm	309.000
15W	NNP74472 NNP74479 NNP74478	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	1130lm	Ø150mm	Ø170mm H: 30mm	369.000
18W	NNP74572 NNP74579 NNP74578	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	1440lm	Ø150mm	Ø170mm H: 30mm	423.000

LOẠI ĐỔI MÀU/ TRÒN

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
9W	NNP72276	3000K 4000K 6500K	630lm	Ø100mm	Ø120mm H: 30mm	355.000
12W	NNP73476	3000K 4000K 6500K	900lm	Ø120mm	Ø145mm H: 30mm	432.000
15W	NNP74476	3000K 4000K 6500K	1130lm	Ø150mm	Ø170mm H: 30mm	512.000

LOẠI ĐƠN SẮC/ VUÔNG

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
6W	NNP71254 NNP71250 NNP71255	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	420lm	⍁100mm	120x120mm H: 30mm	249.000
9W	NNP72254 NNP72250 NNP72255	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	630lm	⍁100mm	120x120mm H: 30mm	286.000

DOWNLIGHT ÂM TRẦN

Downlight **DN 2G**



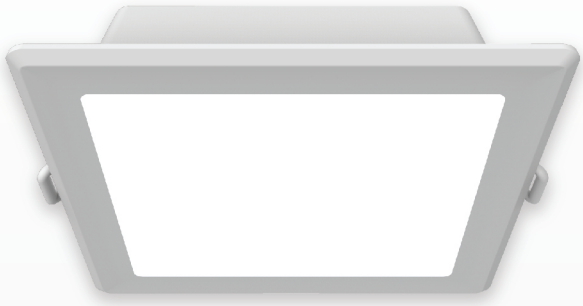

Nguồn điện:	AC220-240V
Tuổi thọ:	20.000 giờ
Hiệu suất quang thông:	80lm/W
CRI:	80
Góc chiếu:	100°
IP:	20/44
Bộ nguồn:	Tích hợp
Chất liệu:	Nhựa BPT (Thân đèn) Nhựa PC (Mặt đèn)

- **Lắp đặt dễ dàng với bộ nguồn được tích hợp bên trong đèn**
- **Thiết kế viền đèn cong ôm sát trần, mặt đèn phẳng tiệp trần**

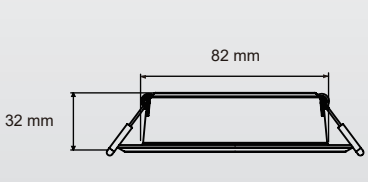

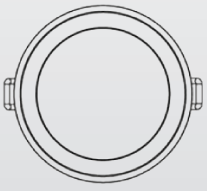

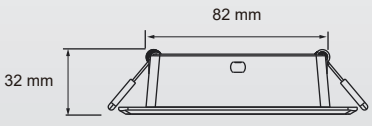

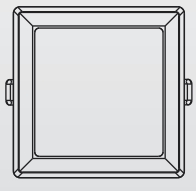

*Giá bán đã bao gồm VAT

LOẠI ĐƠN SẮC/ IP20/ TRÒN

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
6W	NNV70030WE1A NNV70040WE1A NNV70060WE1A	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	480lm	Ø90mm	Ø109mm H: 32mm	160.000
9W	NNV70031WE1A NNV70041WE1A NNV70061WE1A	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	720lm	Ø90mm	Ø109mm H: 32mm	226.000
9W	NNV70036WE1A NNV70046WE1A NNV70066WE1A	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	720lm	Ø110mm	Ø129mm H: 32mm	243.000
12W	NNV70032WE1A NNV70042WE1A NNV70062WE1A	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	960lm	Ø110mm	Ø129mm H: 32mm	266.000
12W	NNV70037WE1A NNV70047WE1A NNV70067WE1A	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	960lm	Ø125mm	Ø144mm H: 32mm	280.000
15W	NNV70033WE1A NNV70043WE1A NNV70063WE1A	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	1275lm	Ø125mm	Ø144mm H: 32mm	315.000
15W	NNV70038WE1A NNV70048WE1A NNV70068WE1A	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	1275lm	Ø150mm	Ø169mm H: 32mm	332.000
18W	NNV70034WE1A NNV70044WE1A NNV70064WE1A	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	1530lm	Ø150mm	Ø169mm H: 32mm	432.000
18W	NNV70039WE1A NNV70049WE1A NNV70069WE1A	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	1530lm	Ø175mm	Ø194mm H: 32mm	455.000
24W	NNV70035WE1A NNV70045WE1A NNV70065WE1A	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	2040 lm	Ø175mm	Ø194mm H: 32mm	472.000

LOẠI ĐƠN SẮC/ IP20/ VUÔNG

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
9W	NNV70800WE1A NNV70810WE1A NNV70850WE1A	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	720lm	☑115x115mm	129x129mm H: 32mm	249.000
12W	NNV70801WE1A NNV70811WE1A NNV70851WE1A	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	960lm	☑125x125mm	144x144mm H: 32mm	292.000
15W	NNV70802WE1A NNV70812WE1A NNV70852WE1A	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	1200lm	☑150x150mm	169x169mm H: 32mm	343.000

LOẠI ĐỔI MÀU/ CCT/ TRÒN

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
9W	NNV70090WE1A	6500K 4000K 3000K	675lm	Ø110mm	Ø129mm H: 32mm	343.000
12W	NNV70091WE1A	6500K 4000K 3000K	960lm	Ø125mm	Ø144mm H: 32mm	418.000
15W	NNV70092WE1A	6500K 4000K 3000K	1200lm	Ø150mm	Ø169mm H: 32mm	492.000

LOẠI ĐƠN SẮC CHỐNG ẨM/ IP44

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
6W	NNV70026WE1A NNV70086WE1A NNV70076WE1A	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	480lm	Ø90mm	Ø109mm H: 32mm	249.000
9W	NNV70027WE1A NNV70087WE1A NNV70077WE1A	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	720lm	Ø90mm	Ø109mm H: 32mm	295.000
12W	NNV70028WE1A NNV70088WE1A NNV70078WE1A	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	960lm	Ø110mm	Ø129mm H: 32mm	340.000



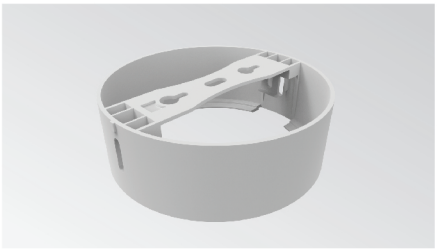

KHUNG GẮN NỔI TRẦN/ IP20

Mã số	Dùng cho đèn có lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
NNV90000WM1A	Ø90mm	Ø109mm H: 45mm	126.000
NNV90001WM1A	Ø110mm	Ø116mm H: 45mm	143.000
NNV90002WM1A	Ø125mm	Ø146mm H: 45mm	160.000
NNV90003WM1A	Ø150mm	Ø171mm H: 45mm	183.000
NNV90004WM1A	Ø175mm	Ø196mm H: 45mm	206.000



Bước 1:

Khoan lỗ và bắt vít khung vào trần nhà

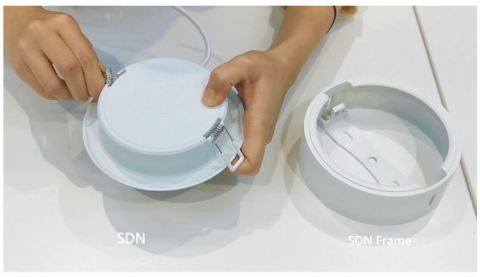

Bước 2:

Gỡ bỏ pat móc khỏi đèn





Bước 3:

Cố định đèn với khung. Đèn được gắn chắc chắn sau khi nghe tiếng “Clik”



Hình ảnh sau khi hoàn thiện

DOWNLIGHT ÂM TRẦN

Downlight **RIMLESS**



Nguồn điện:	AC220-240V
Tuổi thọ:	15.000 giờ
Hiệu suất quang thông:	80lm/W
CRI:	80
Góc chiếu:	180°
IP:	20
Bộ nguồn:	Tách rời
Chất liệu:	Nhựa PC (Thân đèn)



Thiết kế tràn viền cho ánh sáng tỏa đều 180° toàn không gian



Cách lắp đặt âm với thiết kế nổi thích hợp cho trần xương thấp

Cách lắp đặt âm với thiết kế nổi

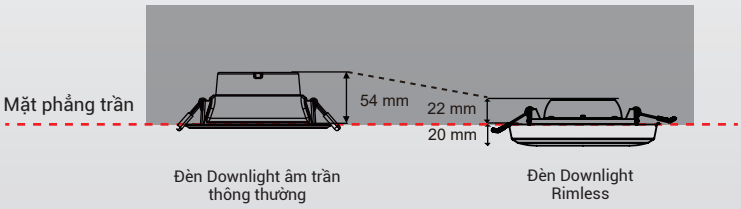

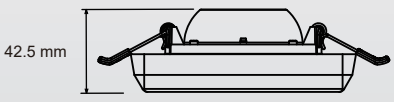

*Giá bán đã bao gồm VAT

LOẠI TRÒN

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
9W	NNNC7620088 NNNC7625088 NNNC7621088	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	720lm	Ø90mm	Ø116mm H: 42.5mm	395.000
12W	NNNC7620188 NNNC7625188 NNNC7621188	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	960lm	Ø110mm	Ø116mm H: 42.5mm	598.000

LOẠI VUÔNG

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
9W	NNNC7620388 NNNC7625388 NNNC7621388	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	720lm	⍁90mm	116x116mm H: 42.5mm	395.000
12W	NNNC7620488 NNNC7625488 NNNC7621488	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	960lm	⍁110mm	136x136mm H: 42.5mm	598.000

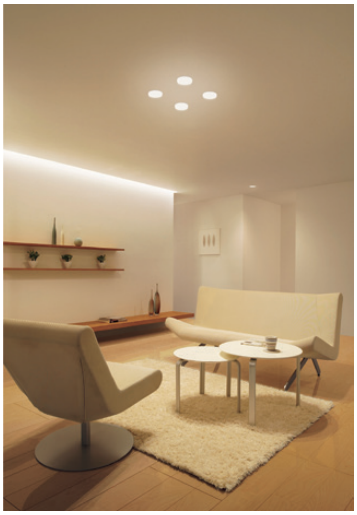

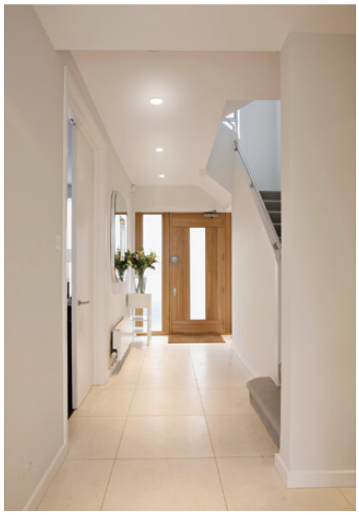



DOWNLIGHT ÂM TRẦN

Downlight **Chỉnh Góc**





Nguồn điện:	AC220-240V
Tuổi thọ:	15.000 giờ
Hiệu suất quang thông:	70~90lm/W
CRI:	80
Góc chiếu:	38°/ 40°/ 60°
IP:	20
Bộ nguồn:	Tích hợp
Chất liệu:	Nhựa PBT (Thân đèn) Nhựa PC (Mặt đèn)

- Linh hoạt thay đổi góc chiếu
- Chiếu sáng tập trung, làm nổi bật giá trị nội thất
- Lắp đặt dễ dàng với bộ nguồn và được tích hợp bên trong đèn

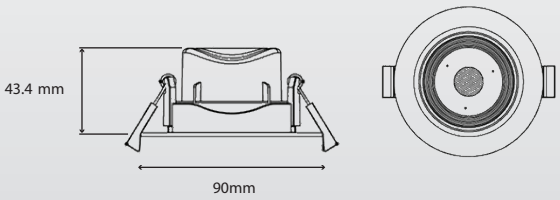

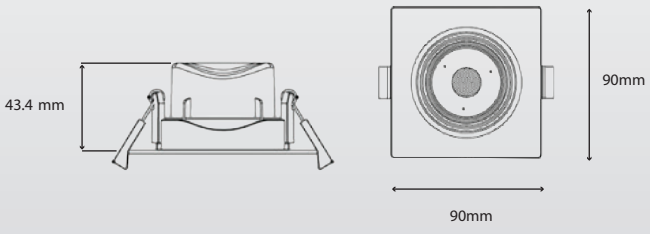

*Giá bán đã bao gồm VAT

LOẠI TRÒN

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Góc chiếu	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
5W	NNNC7630188 NNNC7631188 NNNC7635188	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	350lm	38°	Ø80mm	Ø90mm H: 43.5mm	198.000
5W	NNNC7624088 NNNC7629088 NNNC7628088	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	350lm	60°	Ø80mm	Ø90mm H: 43.5mm	198.000
7W	NNNC7630288 NNNC7631288 NNNC7635288	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	500lm	38°	Ø80mm	Ø90mm H: 43.5mm	226.000
7W	NNNC7624188 NNNC7629188 NNNC7628188	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	500lm	60°	Ø80mm	Ø90mm H: 43.5mm	226.000
9W	NNNC7630388 NNNC7635388 NNNC7631388	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	800lm	40°	Ø90mm	Ø110mm H: 50mm	263.000

LOẠI VUÔNG

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Góc chiếu	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
5W	NNNC7630688 NNNC7631688 NNNC7635688	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	350lm	38°	⍁80mm	90x90mm H: 43.5mm	198.000
5W	NNNC7624588 NNNC7629588 NNNC7628588	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	350lm	60°	⍁80mm	90x90mm H: 43.5mm	198.000
7W	NNNC7630788 NNNC7631788 NNNC7635788	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	500lm	38°	⍁80mm	90x90mm H: 43.5mm	226.000
7W	NNNC7624688 NNNC7629688 NNNC7628688	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	500lm	60°	⍁80mm	90x90mm H: 43.5mm	226.000

DOWNLIGHT ÂM TRẦN

Downlight **DN**

Cảm biến



Nguồn điện:	AC220-240V
Tuổi thọ:	15.000 giờ
Hiệu suất quang thông:	75lm/W
CRI:	80
Góc chiếu:	100°
IP:	20
Bộ nguồn:	Tích hợp
Chất liệu:	Nhựa PPT (Thân đèn) Nhựa PC (Mặt đèn)

- Cảm biến thông minh với độ nhạy cao
- Góc cảm biến rộng 40-60° (Trong bán kính 5m)
- Lắp đặt dễ dàng với bộ nguồn và cảm biến được tích hợp bên trong đèn
- Thiết kế viền đèn cong ôm sát trần, mặt đèn phẳng tiệp trần

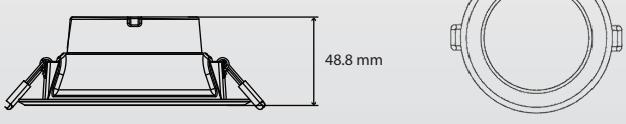

*Giá bán đã bao gồm VAT

LOẠI CẢM BIẾN

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
9W	NNNC7640588 NNNC7641588 NNNC7645588	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	675lm	Ø110mm	Ø127mm H: 50mm	620.000
12W	NNNC7640688 NNNC7641688 NNNC7645688	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	900lm	Ø125mm	Ø144mm H: 55mm	675.000



ĐÈN LED DÂY

Đèn **LED Dây**



Nguồn điện:	AC220-240V
Tuổi thọ:	20.000 giờ
Hiệu suất quang thông:	80lm/W
CRI:	80
Góc chiếu:	Rộng
IP:	65
Bộ nguồn:	Tách rời
Chất liệu:	Plastic (Thân đèn)

IP65

IP65 chống nước, thích hợp sử dụng ngoài trời

Sử dụng vật liệu cao cấp bọc lõi ánh sáng chống rò rỉ điện



Chip Led
chất lượng cao



Dây đồng
nguyên chất



Công nghệ chống
ánh sáng gián đoạn

*Giá bán đã bao gồm VAT

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
8 W/ m	NFV80003CE1A NFV80004CE1A NFV80006CE1A	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	620 lm/m	11x7mm L: 5000mm	5.680.000
Bộ nguồn 400W	NFV90001WE1A	--	--		283.000
Nẹp nhựa	NNNC80133K88	--	--		2.335.000



ĐÈN CHIẾU ĐIỂM

Đèn **Chiếu Điểm**



Nguồn điện:	AC220-240V
Tuổi thọ:	20.000 giờ
Hiệu suất quang thông:	60lm/W
CRI:	80
Góc chiếu:	35°
IP:	20
Bộ nguồn:	Tích hợp
Chất liệu:	Nhôm AL6063 (Thân đèn)
	Nhựa PMMA (Mặt đèn)

- **Chuyên dụng chiếu sáng tập trung tôn vinh giá trị nội thất**
- **Thiết kế chắc chắn, nguyên vật liệu chất lượng cao. Thân đèn phủ sơn tĩnh điện**
- **Mặt đèn trong suốt, khả năng chịu va đập tốt, độ chống trầy xước cao**

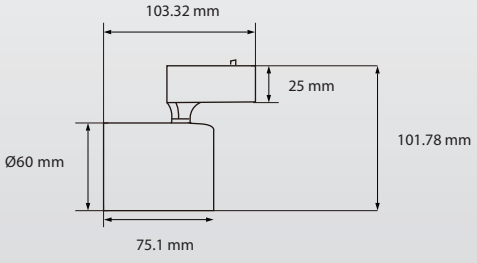

*Giá bán đã bao gồm VAT

LOẠI GẮN THANH RAY

Công suất (W)	Mã số (Trắng/ Đen)	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
7W	NNNC7601288 / NNNC7601388 NNNC7606288 / NNNC7606388	Ấm 3000K Trắng 6500K	420lm	60x130mm H: 125mm	646.000

PHỤ KIỆN THANH RAY

Công suất (W)	Mã số (Trắng/ Đen)	Màu sắc (K)	Hình ảnh	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
Thanh ray	RAIL-2-10-W88 RAIL-2-10-B88	Trắng Đen		1m / thanh	583.000



ĐÈN PHA

Đèn **Pha**

Mini 2G



Hình ảnh tương đương kích thước thật

Nguồn điện:	AC220-240V
Tuổi thọ:	30.000 giờ
Hiệu suất quang thông:	90lm/W
CRI:	80
Góc chiếu:	110°
IP:	65
Bộ nguồn:	Tích hợp
Chất liệu:	ADC12 (Thân đèn) Kính (Mặt đèn)

- Thiết kế siêu mỏng, kích thước đèn 10W chỉ bằng thẻ tín dụng
- IP65 chống nước, thích hợp sử dụng ngoài trời
- Bề mặt kính cường lực khả năng chịu lực lớn, chịu nhiệt tốt, mặt kính không ngả vàng
- Thân đèn làm bằng Nhôm ADC12 bền bỉ, phủ sơn tĩnh điện.







*Giá bán đã bao gồm VAT

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
10W	NYV00001BE1A NYV00011BE1A NYV00051BE1A	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	900lm	91x90mm H: 27mm	249.000
20W	NYV00002BE1A NYV00012BE1A NYV00052BE1A	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	1800lm	101x97mm H: 27mm	332.000
30W	NYV00003BE1A NYV00013BE1A NYV00053BE1A	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	2700lm	133x124mm H: 29mm	512.000
50W	NYV00004BE1A NYV00014BE1A NYV00054BE1A	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	4500lm	177x146mm H: 28mm	769.000
70W	NYV00005BE1A NYV00015BE1A NYV00055BE1A	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	6300lm	218x173mm H: 34mm	1.140.000
100W	NYV00006BE1A NYV00016BE1A NYV00056BE1A	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	9000lm	259x220mm H: 35mm	1.858.000
150W	NYV00007BE1A NYV00017BE1A NYV00057BE1A	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	13500lm	289x262mm H: 36mm	2.680.000
200W	NYV00008BE1A NYV00018BE1A NYV00058BE1A	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	18000lm	341x311mm H: 36mm	3.180.000



DOWNLIGHT LẮP NỔI

Đèn **Outbow**

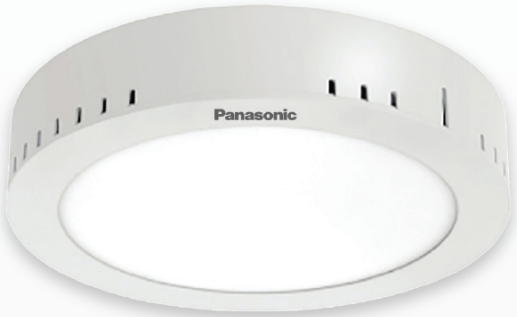



Nguồn điện:	AC220-240V
Tuổi thọ:	15.000 giờ (6W & 12W)
	20.000 giờ (18W & 24W)
Hiệu suất quang thông:	58lm/W
CRI:	70 (6W & 12W)
	80 (18W & 24W)
Góc chiếu:	100°
IP:	20
Bộ nguồn:	Tách rời
Chất liệu:	Nhựa PS (Thân đèn)
	Nhựa PC/ABS (Mặt đèn)

Thiết kế tối giản phù hợp với mọi không gian

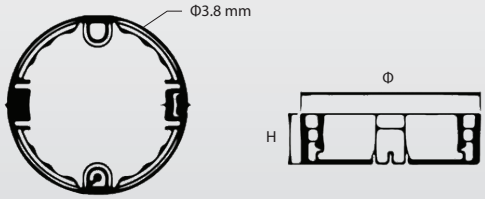

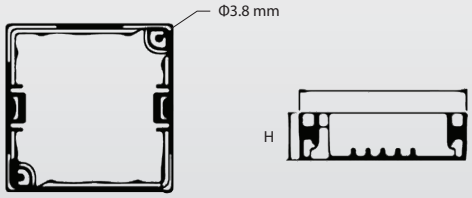

*Giá bán đã bao gồm VAT

LOẠI TRÒN

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
6W	NNNC7632088 NNNC7633088 NNNC7637088	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	350lm	Ø120mm H: 36mm	280.000
12W	NNNC7632188 NNNC7633188 NNNC7637188	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	800lm	Ø170mm H: 36mm	392.000
18W	NNNC7622088 NNNC7623088 NNNC7627088	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	1350lm	Ø225mm H: 36mm	515.000
24W	NNNC7622188 NNNC7623188 NNNC7627188	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	1850lm	Ø300mm H: 40mm	766.000

LOẠI VUÔNG

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
6W	NNNC7632588 NNNC7633588 NNNC7637588	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	350lm	120x120mm H: 36mm	298.000
12W	NNNC7632688 NNNC7633688 NNNC7637688	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	800lm	170x170mm H: 36mm	420.000
18W	NNNC7622588 NNNC7623588 NNNC7627588	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	1350lm	225x225mm H: 36mm	603.000
24W	NNNC7622688 NNNC7623688 NNNC7627688	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	1850lm	300x300mm H: 40mm	883.000

ĐÈN TRẦN

Đèn **Trần**

Chống thấm - Cảm biến - Đổi màu



Nguồn điện:	AC220-240V
Tuổi thọ:	25.000 giờ
Hiệu suất quang thông:	72lm/W
CRI:	80
Góc chiếu:	Rộng
IP:	20 (Đổi màu)
	44 (Cảm biến)
Bộ nguồn:	Tích hợp
Chất liệu:	Thép (Thân đèn)
	PMMC (Mặt đèn)

- Hiệu suất cao, tiết kiệm điện
- Chụp đèn không ngả vàng sau thời gian sử dụng
- Thiết kế kín ngăn côn trùng vào bên trong
- Cảm biến thông minh với độ nhạy cao

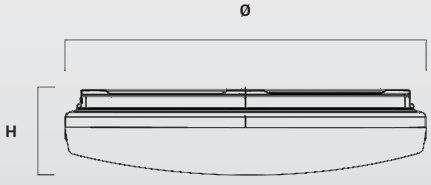

*Giá bán đã bao gồm VAT

LOẠI CẢM BIẾN & CHỐNG THẤM IP44

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
12W	HHGXQ142888 HHGXQ142988	Trung tính 4000K Trắng 6500K	860lm	4-8m²	Ø254mm H: 92mm	1.172.000
18W	HHGXQ242688 HHGXQ242788	Trung tính 4000K Trắng 6500K	1280lm	6-10m²	Ø327mm H: 98mm	1.380.000

LOẠI ĐỔI MÀU

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
12W	HHGXQ143188	3000K 4000K 6500K	900lm	4-8m²	Ø280mm H: 79mm	823.000
18W	HHGXQ243188	3000K 4000K 6500K	1350lm	6-10m²	Ø354mm H: 90mm	969.000
24W	HHGXQ243288	3000K 4000K 6500K	1800lm	8-12m²	Ø403mm H: 95mm	1.132.000





ĐÈN TRẦN

Đèn **Trần**

2G cơ bản



Nguồn điện:	AC220-240V
Tuổi thọ:	25.000 giờ
Hiệu suất quang thông:	75lm/W
CRI:	80
Góc chiếu:	Rộng
IP:	20
Bộ nguồn:	Tích hợp
Chất liệu:	Thép (Thân đèn)
	PMMC (Mặt đèn)

Chụp đèn không ngả vàng sau thời gian sử dụng

Thiết kế kín ngăn côn trùng vào bên trong

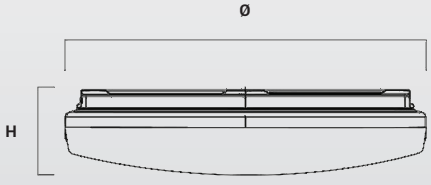

*Giá bán đã bao gồm VAT

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
12W	HHXQ141188 HHXQ141288	Trung tính 4000K Trắng 6500K	900lm	Ø280mm H: 79mm	578.000
18W	HHXQ241188 HHXQ241288	Trung tính 4000K Trắng 6500K	1350lm	Ø354mm H: 90mm	680.000
24W	HHXQ241388 HHXQ241488	Trung tính 4000K Trắng 6500K	1800lm	Ø403mm H: 95mm	795.000



ĐÈN TRẦN

Đèn **Trần**

3G Mini



Nguồn điện:	AC220-240V
Tuổi thọ:	15.000 giờ
Hiệu suất quang thông:	67.5 lm/W
CRI:	80
Góc chiếu:	Rộng
IP:	20
	Tích hợp
Bộ nguồn:	Thép (Thân đèn)
Chất liệu:	PMMC (Mặt đèn)

- Hiệu suất cao, tiết kiệm điện
- Chụp đèn không ngả vàng sau thời gian sử dụng
- Thiết kế kín ngăn côn trùng vào bên trong
- Thiết kế gọn hơn 24% với dòng 2G cơ bản

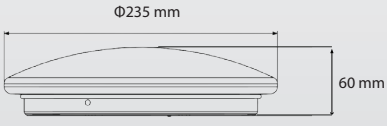

12W

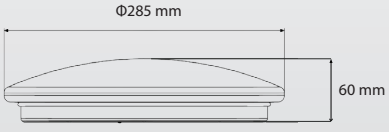

18W & 24W

*Giá bán đã bao gồm VAT

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
12W	HHGXQ143488 HHGXQ143588	Trung tính 4000K Trắng 6500K	810lm	Ø235mm H: 60mm	415.000
18W	HHGXQ243488 HHGXQ243588	Trung tính 4000K Trắng 6500K	1215lm	Ø285mm H: 60mm	498.000
24W	HHGXQ243688 HHGXQ243788	Trung tính 4000K Trắng 6500K	1620lm	Ø285mm H: 60mm	575.000





ĐÈN TRẦN

Đèn **Trần**

Sản xuất tại Indonesia



Nguồn điện:	AC220-240V
Tuổi thọ:	25.000 giờ
Hiệu suất quang thông:	75lm/W
CRI:	80
Góc chiếu:	Rộng
IP:	20
Bộ nguồn:	Tích hợp
Chất liệu:	Thép (Thân đèn)
	PMMC (Mặt đèn)

- **Hiệu suất cao, tiết kiệm điện**
- **Chụp đèn không ngả vàng sau thời gian sử dụng**
- **Thiết kế kín ngăn côn trùng vào bên trong**



*Giá bán đã bao gồm VAT

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Diện tích chiếu sáng (m^2)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
15W	NNP52600191	Trắng 6500K	1127lm	6-10m²	Ø300mm H: 73mm	1.120.000
20W	NNP52700191	Trắng 6500K	1502lm	8-12m²	Ø400mm H: 73mm	1.430.000



ĐÈN BÁN NGUYỆT

Đèn **Bán Nguyệt**



Nguồn điện:	AC220-240V
Tuổi thọ:	25.000 giờ
Hiệu suất quang thông:	89lm/W
CRI:	80
Góc chiếu:	Rộng
IP:	20
Bộ nguồn:	Tích hợp
Chất liệu:	Nhựa PC (Thân đèn)

- Thiết kế mỏng nhẹ, gọn gàng, dễ dàng lắp đặt
- Thân đèn chất liệu PC cao cấp, bền gấp 250 lần thủy tinh
- Hiệu suất chiếu sáng cao, ánh sáng phân bổ đồng đều cả không gian

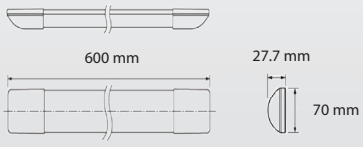

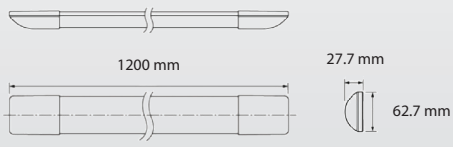

*Giá bán đã bao gồm VAT

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
18W	NNFC5004088 NNFC5009088 NNFC5009588	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	1800lm	28x63mm L:600mm	426.000
20W	NFV50101WE1A NFV50102WE1A NFV50103WE1A	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	2000lm	28x63mm L:600mm	443.000
36W	NNFC5004188 NNFC5009188 NNFC5009688	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	3600lm	28x63mm L:1200mm	632.000
40W	NFV50104WE1A NFV50105WE1A NFV50106WE1A	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	4000lm	28x63mm L:1200mm	658.000



ĐÈN LED BẢNG

Đèn **LED Bảng 600x600**



Nguồn điện:	AC220-240V
Tuổi thọ:	30.000 giờ
Hiệu suất quang thông:	108lm/W
CRI:	80
Góc chiếu:	Rộng
IP:	20
Bộ nguồn:	Tách rời
Chất liệu:	SPCC (Thân đèn)
	Plastic (Mặt đèn)

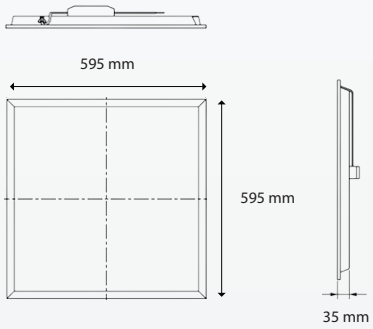

*Giá bán đã bao gồm VAT

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
36W	NNFC7050088 NNFC7055088 NNFC7056088	Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	3900lm	595x595mm H: 35mm	1.140.000



LED BULB

Đèn **LED Bulb**

Loại A và T



Loại A



Nguồn điện:	AC220-240V
Tuổi thọ:	15.000 giờ
Hiệu suất quang thông:	83lm/W
CRI:	80
Góc chiếu:	200°
IP:	20
Bộ nguồn:	Tích hợp
Chất liệu:	Nhựa
Chuôi:	E27



Được tán lớp nhôm tản nhiệt giúp tăng hiệu suất và kéo dài tuổi thọ



Góc chiếu lớn 200° chiếu sáng vùng không gian rộng hơn

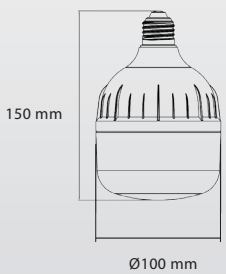

*Giá bán đã bao gồm VAT

LOẠI A

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
6W	LDACH06LG1A7 LDACH06WG1A7 LDACH06DG1A7	Ấm 2700K Trung tính 4000K Trắng 6500K	495lm 540lm 540lm	Ø60mm H: 107mm	55.000
9W	LDACH09LG1A7 LDACH09WG1A7 LDACH09DG1A7	Ấm 2700K Trung tính 4000K Trắng 6500K	765lm 860lm 860lm	Ø60mm H: 107mm	72.000
11W	LDACH11LG1A7 LDACH11WG1A7 LDACH11DG1A7	Ấm 2700K Trung tính 4000K Trắng 6500K	1000lm 1050lm 1050lm	Ø60mm H: 112mm	89.000
15W	LDACH15LG1A7 LDACH15WG1A7 LDACH15DG1A7	Ấm 2700K Trung tính 4000K Trắng 6500K	1430lm 1500lm 1500lm	Ø60mm H: 120mm	109.000

LOẠI T

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
15W	LDTCH15LG1A7 LDTCH15DG1A7	Ấm 3000K Trắng 6500K	1350lm 1500lm	Ø80mm H: 130mm	105.000
20W	LDTCH20LG1A7 LDTCH20DG1A7	Ấm 3000K Trắng 6500K	1800lm 2000lm	Ø80mm H: 130mm	129.000
30W	LDTCH30LG1A7 LDTCH30DG1A7	Ấm 3000K Trắng 6500K	2700lm 3000lm	Ø100mm H: 150mm	189.000
40W	LDTCH40LG1A7 LDTCH40DG1A7	Ấm 3000K Trắng 6500K	3600lm 4000lm	Ø120mm H: 175mm	255.000
50W	LDTCH50LG1A7 LDTCH50DG1A7	Ấm 3000K Trắng 6500K	4500lm 5000lm	Ø140mm H: 200mm	389.000





Bên trong thân đèn được tráng lớp nhôm tản nhiệt giúp tăng hiệu suất & kéo dài tuổi thọ

LED BULB

Đèn **LED Bulb**

Loại NEO và LOTUS





Nguồn điện:	AC220-240V
Tuổi thọ:	12.000 giờ
Hiệu suất quang thông:	90~105lm/W
CRI:	80
Góc chiếu:	200°
IP:	20
Bộ nguồn:	Tích hợp
Chất liệu:	Nhựa
Chuôi:	E27

Hiệu suất chiếu sáng cao tiết kiệm điện năng
(Cao hơn 37% so với các sản phẩm trên thị trường)

200°

Góc chiếu lớn 200° chiếu sáng vùng không gian rộng hơn

*Giá bán đã bao gồm VAT

LOẠI NEO

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
20W	LDAHV20DH6T	Trắng 6500K	2000lm	--	198.000
23W	LDAHV23DH6T	Trắng 6500K	2300lm	--	235.000
30W	LDAHV30DH5T	Trắng 6500K	3000lm	--	335.000

LOẠI LOTUS

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
20W	LDTHV20DG2T	Trắng 6500K	2000lm	--	198.000
30W	LDTHV30DG2T	Trắng 6500K	3000lm	--	283.000
40W	LDTHV40DG2T	Trắng 6500K	4000lm	--	378.000
50W	LDTHV50DG2T	Trắng 6500K	5000lm	--	478.000



LED BULB

Bóng **LED Filament**



Nguồn điện:	AC220-240V
Tuổi thọ:	15.000 giờ
Hiệu suất quang thông:	68~115lm/W
CRI:	80
Góc chiếu:	Rộng
IP:	20
Bộ nguồn:	Tích hợp
Chất liệu:	Thủy tinh
Chuôi:	E27 & E14

Ánh sáng ổn định, không nhấp nháy

Chất liệu thủy tinh cao cấp truyền sáng tối đa



*Giá bán đã bao gồm VAT

LOẠI A (E27)

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Hình ảnh	Màu thủy tinh	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
4W	LDACH04LG1AC LDACH04LG1AA	2700K 2000K	470lm 360lm		Trắng Vàng	Ø60mm H: 105mm	115.000 132.000
7W	LDACH07LG1AC LDACH07LG1AA	2700K 2000K	806lm 630lm		Trắng Vàng	Ø60mm H: 105mm	132.000 146.000

LOẠI C (E14)

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Hình ảnh	Màu thủy tinh	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
2.2W	LDCCH02LG1AC LDCCH02LG1AA	2700K 2000K	200lm 150lm		Trắng Vàng	Ø35mm H: 197mm	98.000 115.000
4W	LDCCH04LG1AC LDCCH04LG1AA	2700K 2000K	470lm 360lm		Trắng Vàng	Ø35mm H: 97mm	103.000 118.000

LOẠI ST (E27)

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Hình ảnh	Màu thủy tinh	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
4W	LDSCH04LG1AC LDSCH04LG1AA	2700K 2000K	470lm 360lm		Trắng Vàng	Ø64mm H: 140mm	143.000 163.000
7W	LDSCH07LG1AC LDSCH07LG1AA	2700K 2000K	806lm 630lm		Trắng Vàng	Ø64mm H: 140mm	160.000 175.000

LOẠI G95/G125 (E27)

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Hình ảnh	Màu thủy tinh	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
7W	LDGCH07LG2AC LDGCH07LG2AA	2700K 2000K	806lm 630lm		Trắng Vàng	Ø95mm H: 138mm	232.000 255.000
7W	LDGCH07LG1AC LDGCH07LG1AA	2700K 2000K	806lm 630lm		Trắng Vàng	Ø125mm H: 173mm	260.000 289.000

ĐÈN LED TUÝP

Bộ Đèn **LED Tuýp**

G13

Hiệu suất cao

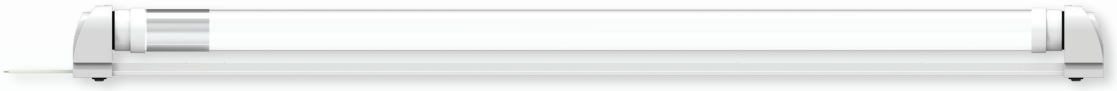

Hiệu suất thường

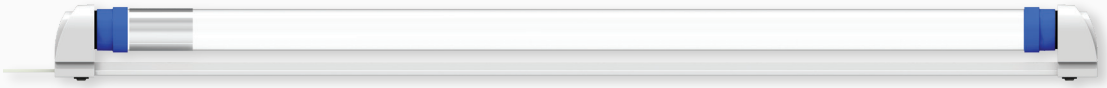

Nguồn điện:	AC220-240V
Tuổi thọ:	15.000 giờ (hiệu suất thường)
	50.000 giờ (hiệu suất cao)
Hiệu suất quang thông:	100lm/W (hiệu suất thường)
	125lm/W (hiệu suất cao)
CRI:	80
Góc chiếu:	Rộng
IP:	20
Bộ nguồn:	Tích hợp
Chất liệu:	Nhựa

Ánh sáng ổn định, không nhấp nháy

Hiệu suất chiếu sáng cao tiết kiệm điện năng
(Cao hơn 37% so với các sản phẩm trên thị trường)

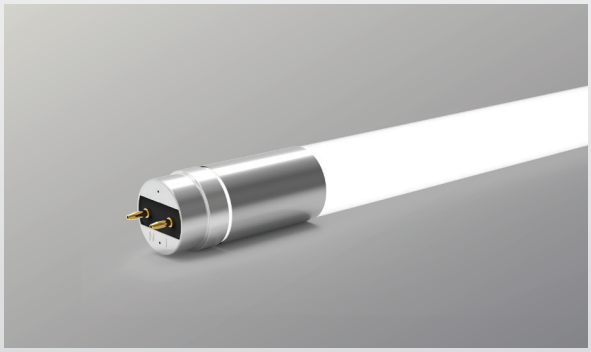

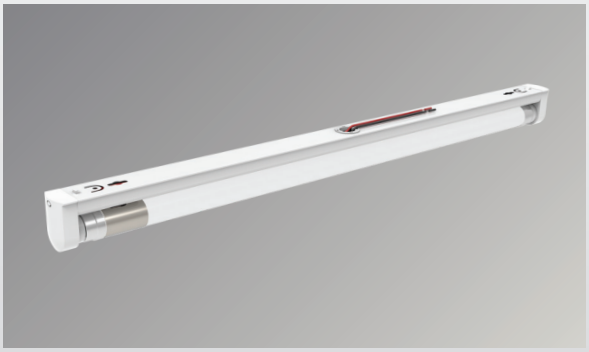

*Giá bán đã bao gồm VAT

HIỆU SUẤT THƯỜNG

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
8W	NNP82917021 NNP82957021	Ấm 3000K Trắng 6500K	720lm 800lm	31x44.5mm L:639mm	263.000
16W	NNP84917021 NNP84957021	Ấm 3000K Trắng 6500K	1440lm 1600lm	31x44.5mm L:1240mm	335.000

HIỆU SUẤT CAO

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Giá bán (VNĐ)
8W	NNP82934 NNP82960	Trung tính 4000K Trắng 6500K	1000lm	31x44.5mm L:639mm	400.000
16W	NNP84934 NNP84960	Trung tính 4000K Trắng 6500K	2100lm	31x44.5mm L:1240mm	600.000



ĐÈN TRẦN



Đèn Trần Chuyển Cảnh

Thiết lập 4 chế độ không gian

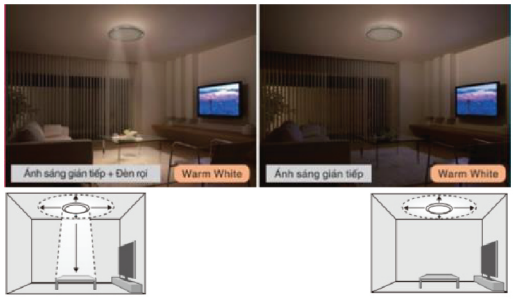

1 RẠP PHIM

Thiết kế chiếu sáng tương tự rạp chiếu phim: ánh sáng vàng tập trung rọi vào vùng phía sau màn hình, cho cảm giác thú vị giống như khi xem phim ở rạp



2 THƯ GIÃN

Chiếu sáng gián tiếp kết hợp đèn rọi và màu ánh sáng vàng ấm áp, tạo không gian êm đềm, thư giãn



3 SUM HỌP

Ánh sáng được tập trung vào khu vực trọng tâm căn phòng, tạo không gian quây quần ấm cúng, mang mọi người lại gần nhau

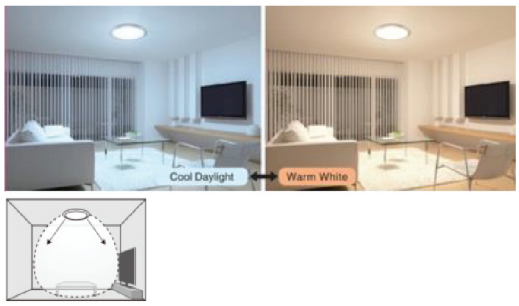

4 TOÀN DIỆN

Tỏa đều khắp gian phòng với 2 màu ánh sáng được điều chỉnh linh hoạt, đáp ứng mọi nhu cầu ánh sáng của các thành viên trong gia đình







HHGXS340188

3.225.000 VNĐ

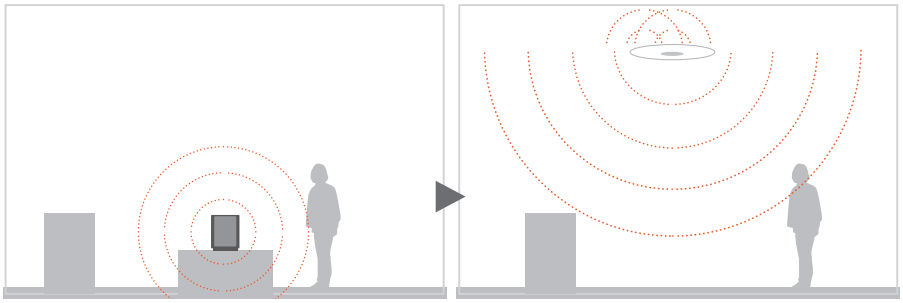

- **Thiết kế tối giản: Vừa đèn - Vừa loa**
- **Tiện ích điều khiển bằng remote và smartphone**
- **Ánh sáng đổi màu - 10 mức độ chiếu sáng**

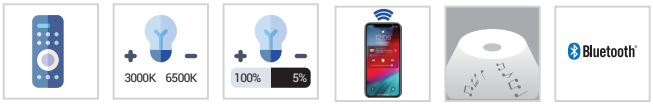

Công suất	25W (Đèn) + 5W (Loa) (AC220-240V)
Diện tích chiếu sáng	10 - 12m²
Kích thước	Ø380 x H60mm; 1.2 kg
Màu ánh sáng	3000K - 6500K
Quang thông	1500 lm
Hiệu suất quang thông	60 lm/W
CRI	80
Tuổi thọ	20,000 giờ
IP	20
Bộ nguồn	Lắp trong
Chất liệu	PMMA (Mặt đèn); Nhựa màu bạc (Thân đèn)





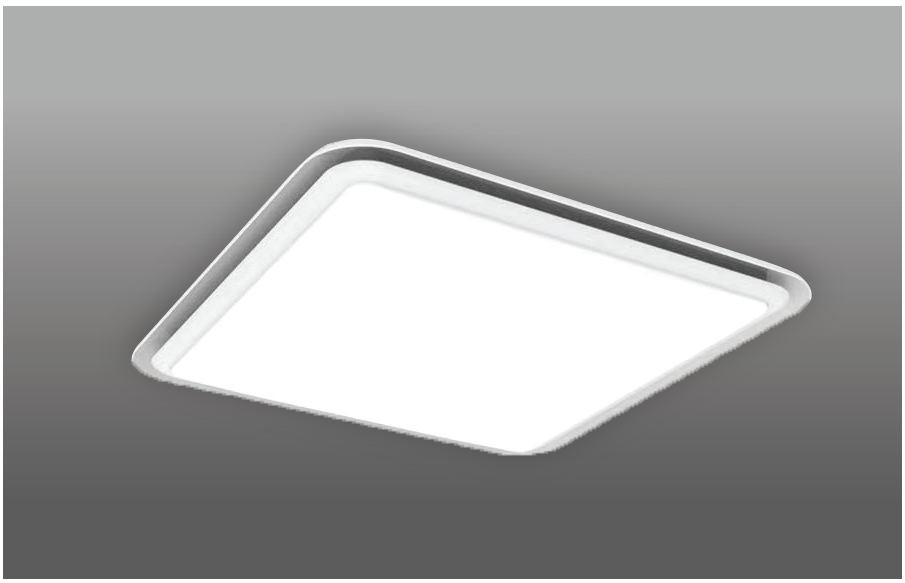

HH-GXZ450888

5.403.000 VNĐ



Công suất	36W (AC220-240V)
Diện tích chiếu sáng	10 - 14m²
Kích thước	W565 x L560 x H110 mm; 7.7 kg
Màu ánh sáng	2700K - 6500K
Quang thông	2160 lm
Hiệu suất quang thông	60 lm/W
CRI	80
Tuổi thọ	20,000 giờ
IP	20
Bộ nguồn	Lắp trong
Chất liệu	PMMA (Mặt đèn); Kim loại (Thân đèn)







HH-XZ550088

5.210.000 VNĐ



HKC306988 5.210.000 VNĐ



HKC311788 5.210.000 VNĐ

- **Diện tích chiếu sáng lớn**
- **Thay đổi kiểu dáng linh hoạt**



Công suất	55W (AC 220-240V)
Diện tích chiếu sáng	14 - 18m²
Kích thước	Ø680 x H112 mm; 3.2 kg
Màu ánh sáng	3000K - 6500K
Quang thông	3800 lm
Hiệu suất quang thông	69 lm/W
CRI	80
Tuổi thọ	20,000 giờ
IP	20
Bộ nguồn	Lắp trong
Chất liệu	PMMA (Mặt đèn)

Đèn Trần Starry



- **Hoàn hảo cho phòng ngủ**
  Với hiệu ứng ánh sáng lấp lánh
- **Tích hợp tính năng**
  Thiết lập chế độ ngủ / thư giãn, hẹn giờ tắt.



Công suất	21W (AC 220-240V)
Diện tích chiếu sáng	8-12m²
Kích thước	Ø401 x H85 mm; 0.8 kg
Màu ánh sáng	3000K - 6500K
Quang thông	1600 lm
Hiệu suất quang thông	76 lm/W
CRI	80
Tuổi thọ	20,000 giờ
IP	20
Bộ nguồn	Tích hợp
Chất liệu	PMMA (Mặt đèn); SPCC (Thân đèn)

HH-XZ201688 — **3.300.000 VNĐ**



Công suất	28W (AC 220-240V)
Diện tích chiếu sáng	10-12m²
Kích thước	Ø401 x H85 mm; 1.1 kg
Màu ánh sáng	3000K - 6500K
Quang thông	1900 lm
Hiệu suất quang thông	68 lm/W
CRI	80
Tuổi thọ	20,000 giờ
IP	20
Bộ nguồn	Tích hợp
Chất liệu	PMMA (Mặt đèn); SPCC (Thân đèn)

HH-XZ301788 — **3.900.000 VNĐ**



Công suất	36W (AC 220V)
Diện tích chiếu sáng	10-14m²
Kích thước	Ø508 x H98 mm; 1.4 kg
Màu ánh sáng	3000K - 6500K
Quang thông	2600 lm
Hiệu suất quang thông	72 lm/W
CRI	80
Tuổi thọ	20,000 giờ
IP	20
Bộ nguồn	Tích hợp
Chất liệu	ABS, PMMA (Mặt đèn); SPCC (Thân đèn)

HH-XZ301188 — **4.918.000 VNĐ**



*Giá bán đã bao gồm VAT





ĐÈN TƯỜNG





HHBQ100688 **1.478.000 VNĐ**

Công suất	6W (AC 220-240V)
Kích thước	L280 x H160 x D50 mm; 0.8 kg
Màu ánh sáng	3000K
Quang thông	300 lm
Hiệu suất quang thông	60 lm/W
CRI	80
Tuổi thọ	20,000 giờ
IP	20
Bộ nguồn	Lắp trong
Chất liệu	Nhôm (Thân đèn); PMMA (Mặt đèn)

*Giá bán đã bao gồm VAT


Panasonic



HHBQ1005B88



HHBQ1005W88

- **Tiện ích tối đa**
  - Điểm nhấn trang trí tường nhà
  - Thắp sáng lối đi, cầu thang
  - Ánh sáng thư giãn cho phòng ngủ
- **Độ bền cao, vật liệu kim loại cao cấp**

Công suất	6W
Kích thước	L100 x H100 x D100 mm; 0.6 kg
Màu ánh sáng	3000K
Quang thông	300 lm
Hiệu suất quang thông	50 lm/W
CRI	80
Tuổi thọ	20,000 giờ
IP	20
Bộ nguồn	Lắp trong
Chất liệu	Hợp kim

1.478.000 VNĐ



HHBQ1004W88



HHBQ1004B88

- **Hình dáng độc đáo**
- **Chất liệu cao cấp, cho ánh sáng trang trí ấn tượng**
- **Tiện ích tối đa**
  - Thắp sáng lối đi, cầu thang
  - Đèn cho phòng ngủ

Công suất	6W
Kích thước	L173 x H90 x D32 mm; 0.6 kg
Màu ánh sáng	3000K
Quang thông	300 lm
Hiệu suất quang thông	50 lm/W
CRI	80
Tuổi thọ	20,000 giờ
IP	20
Bộ nguồn	Lắp trong
Chất liệu	SPCC + PMMA (Thân đèn)

1.478.000 VNĐ


Panasonic



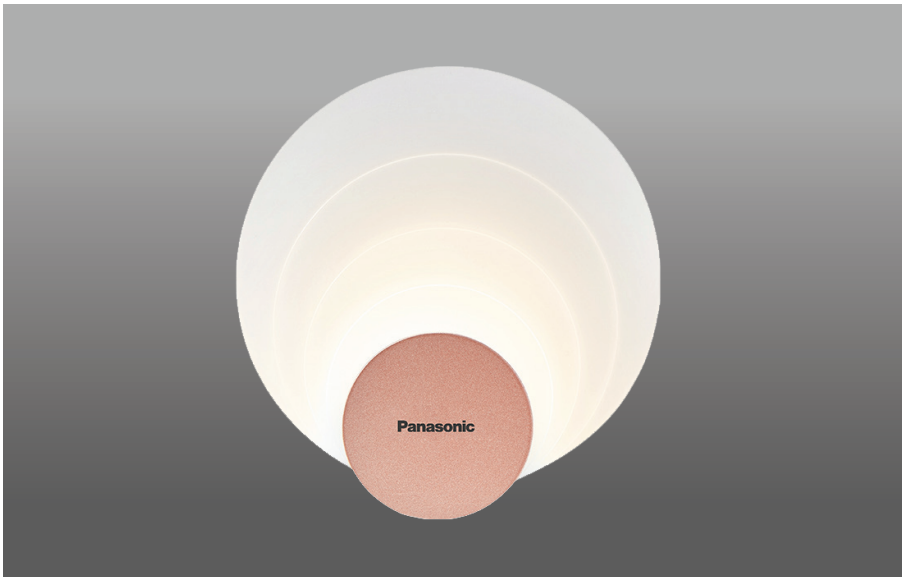

HHGBW060688

1.783.000 VNĐ



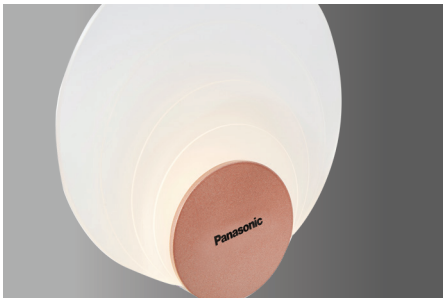

- **Thiết kế tinh tế, mang ý nghĩa tốt lành**
  Kiểu dáng đuôi công mang ý nghĩa thành công và thịnh vượng
- **Chất liệu kim loại và tấm dẫn sáng cao cấp**
- **CRI 80 đem lại trải nghiệm ánh sáng chân thực**

Công suất	7.5 W (AC 220-240V)
Kích thước	W135 x H144 mm x D74 mm
Màu ánh sáng	3000K
Quang thông	450 lm
Hiệu suất quang thông	53 lm/W
CRI	80
Tuổi thọ	20,000 giờ
IP	20
Bộ nguồn	Lắp trong
Chất liệu	Hợp kim SPCC + ADC12 (Thân đèn); PMMA (Mặt đèn)

BỘ ĐÈN THIẾT KẾ



Đèn Trần Ease Joy



• Phong cách thiết kế TÂN CỔ ĐIỂN, Ease Joy mang lại bộ sưu tập độc đáo gồm đèn chum và đèn tường

• Chất liệu PPM giúp nguồn ánh sáng ấm áp tỏa đều

• Trang bị ĐÈN TRUNG TÂM phân bổ ánh sáng tối đa



HHGLZ510188 **15.188.000 VNĐ**

Công suất	52W (AC 220-240V)
Kích thước	Ø780 X H500 mm
Màu ánh sáng	2700~6500K
Quang thông	3120 lm
Hiệu suất phát quang	60 lm/W
CRI	80
Tuổi thọ	20,000 giờ
IP	20
Bộ nguồn	Lắp trong
Chất liệu	SPCC + PC (Thân đèn); PMMA (Mặt đèn)



HHGLQ110188 **2.228.000 VNĐ**

Công suất	15W (AC 220-240V)
Kích thước	Ø213 X H180mm X D163 mm
Màu ánh sáng	3000K
Quang thông	510 lm
Hiệu suất phát quang	34 lm/W
CRI	80
Tuổi thọ	20,000 giờ
IP	20
Bộ nguồn	Lắp trong
Chất liệu	SPCC + PC (Thân đèn); PMMA (Mặt đèn)

*Giá bán đã bao gồm VAT

ĐÈN GƯƠNG





HH-LW0412488 2.290.000 VNĐ



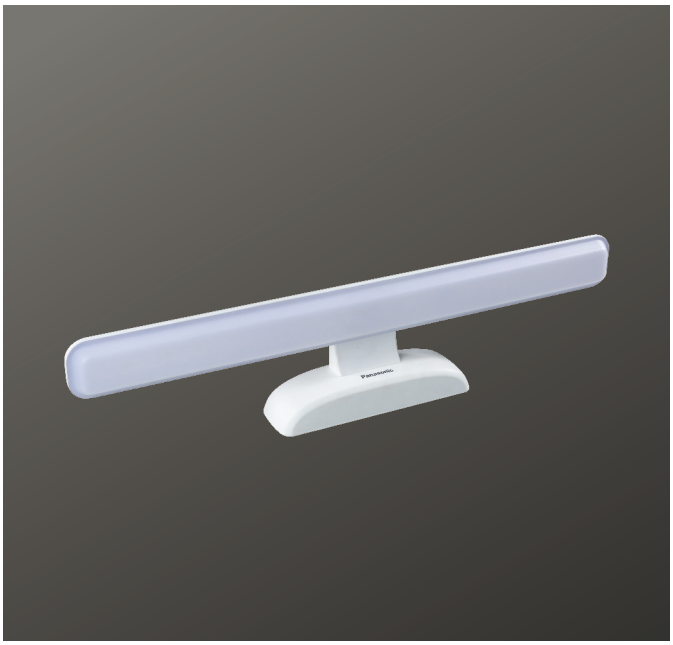

- **Đèn chiếu gương chuyên dụng**

  Ánh sáng chất lượng cao, sắc thái gương mặt và tự nhiên nhất được thể hiện đúng

- **Trục đèn mở rộng, điều chỉnh lên xuống**

- **Tiện tích tối đa**

  Chiếu gương bàn trang điểm, chiếu gương phòng tắm, chiếu tranh...

Công suất	9W (AC 220-240V)
Kích thước	L675 x W230 x H205 mm; 0.67 kg
Màu ánh sáng	4000K
Quang thông	400 lm
Hiệu suất phát quang	44.4 lm/W
CRI	80
Tuổi thọ	20,000 giờ
IP	20
Bộ nguồn	Lắp trong
Chất liệu	Nhựa (Thân đèn)

*Giá bán đã bao gồm VAT

ĐÈN BÀN





JIS AA | CHIP LED RG0 | HẸN GIỜ | CRI 95 | RG0

HHGLT063319 — 4.845.000 VNĐ

- CHIP LED RG0 - Không ánh sáng xanh gây hại
- Cường độ sáng tiêu chuẩn JIS AA - phù hợp & tối ưu cho mắt
- Công nghệ điều khiển chạm hiện đại
- CRI95 cung cấp nguồn sáng chất lượng cao gần như ánh sáng tự nhiên
- Cảm biến điều chỉnh độ sáng tự động theo môi trường
- Chế độ tắt sau 30 giây và 45 phút, tiết kiệm điện và cân bằng học tập và nghỉ ngơi
- Vật liệu Nhôm bền bỉ, mặt kính sang trọng

Công suất	20W (AC 220V; 0.15A)
Kích thước	L280 x W220 x H470 mm
Màu ánh sáng	3000K/ 4000K/ 5000K
Quang thông	700 lm
Hiệu suất phát quang	35 lm/W
CRI	95
Tuổi thọ	20,000 giờ
Chất liệu	ABS/ Nhôm (Thân đèn)/ Kính



JIS AA | CHIP LED RG0 | HẸN GIỜ | RG0

HHLT062319 — 4.395.000 VNĐ

- CHIP LED RG0 - Không ánh sáng xanh gây hại
- Cường độ sáng tiêu chuẩn JIS AA - phù hợp & tối ưu cho mắt
- CRI > 90 hiển thị màu sắc trung thực
- Mắt cảm biến nhận diện không gian xung quanh và cho độ sáng phù hợp
- Tắt sau 30 giây, hạn chế bất tiện khi di chuyển trong phòng tối
- Tự động tắt sau 45 phút, cân bằng học tập và nghỉ ngơi
- Vật liệu Nhôm bền bỉ

Công suất	19W (AC 220V; 0.15A)
Kích thước	L205 x W205 x H710 mm; 1.9 kg
Màu ánh sáng	4000K
Quang thông	700 lm
Hiệu suất phát quang	37 lm/W
CRI	>90
Tuổi thọ	20,000 giờ
Chất liệu	ABS/ Nhôm (Thân đèn)

*Giá bán đã bao gồm VAT





JIS AA | CHIP LED RG0 | HẸN GIỜ | RG0

HHLT052319 — 2.810.000 VNĐ

- CHIP LED RG0 - Không ánh sáng xanh gây hại
- Cường độ sáng tiêu chuẩn JIS A - phù hợp & tối ưu cho mắt
- Tắt sau 30 giây, hạn chế bất tiện khi di chuyển trong phòng tối
- Tự động tắt sau 45 phút, cân bằng học tập và nghỉ ngơi
- Vật liệu Nhôm bền bỉ

Công suất	17W (AC 220V; 0.14A)
Kích thước	L180 x W180 x H408 mm; 1.3 kg
Màu ánh sáng	4000K
Quang thông	710 lm
Hiệu suất phát quang	42 lm/W
CRI	80
Tuổi thọ	20,000 giờ
Chất liệu	ABS/ Nhôm (Thân đèn)



JIS AA | CHIP LED RG0 | HẸN GIỜ | RG0

HHLT042119 — 1.990.000 VNĐ

- CHIP LED RG0 - Không ánh sáng xanh gây hại
- Cường độ sáng tiêu chuẩn JIS A - phù hợp & tối ưu cho mắt
- Mắt cảm biến nhận diện không gian xung quanh và cho độ sáng phù hợp
- Tắt sau 30 giây, hạn chế bất tiện khi di chuyển trong phòng tối
- Tự động tắt sau 45 phút, cân bằng học tập và nghỉ ngơi

Công suất	7.5W (AC 220V; 0.065A)
Kích thước	L115 x W115 x H436 mm; 1.1 kg
Màu ánh sáng	4000K
Quang thông	400 lm
Hiệu suất phát quang	53.3 lm/W
CRI	80
Tuổi thọ	20,000 giờ
Chất liệu	ABS (Thân đèn)

*Giá bán đã bao gồm VAT

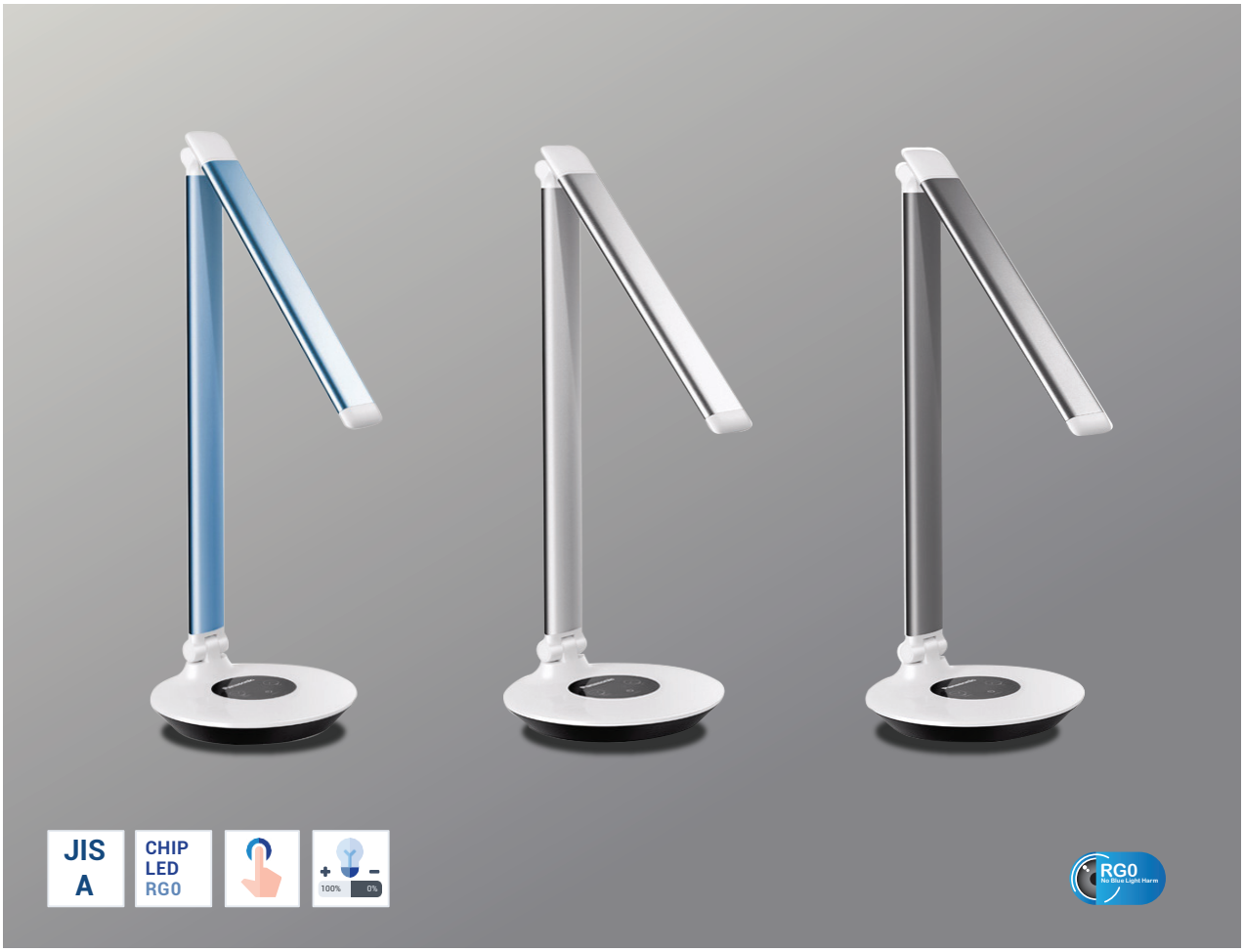

NNP61922191	Xanh	**2.125.000 VNĐ**
NNP61923191	Trắng	**2.125.000 VNĐ**
NNP61925191	Bạc	**2.125.000 VNĐ**

- **CHIP LED RG0 - Không ánh sáng xanh gây hại**
- **Cường độ sáng tiêu chuẩn JIS A - phù hợp & tối ưu cho mắt**
- **Vật liệu Nhôm bền bỉ**

Công suất	7W (AC 220V; 0.06A)
Kích thước	L160 x W160 x H436 mm; 1 kg
Màu ánh sáng	5000K
Quang thông	350 lm
Hiệu suất năng lượng	50 lm/W
CRI	80
Tuổi thọ	20,000 giờ
Chất liệu	ABS/ Nhôm (Thân đèn)



*Giá bán đã bao gồm VAT





HHGLT042088 — 1.495.000 VNĐ

JIS A | CHIP LED RG0 | CCT | RG0 No Blue Light Harm

- Sử dụng CHIP LED RG0 - Không chứa ánh sáng xanh gây hại
- CRI > 80 độ hoàn màu cao, chất lượng nguồn sáng gần với ánh sáng tự nhiên
- Điều chỉnh độ sáng tự động - Cảm biến nhận diện môi trường xung quanh và cho độ sáng phù hợp
- Chế độ tắt sau 30 giây/45 phút - Cân bằng học tập và nghỉ ngơi hợp lý

Công suất	7.5W (AC 220V; 0.065A)
Kích thước	L165 x W380 x H420 mm; 1.1 kg
Màu ánh sáng	4000K - 3000k
Quang thông	400 lm
CRI	80
Tuổi thọ	20,000 giờ
Chất liệu	ABS/ Nhôm (Thân đèn)



NNP63933191 — Bạc — 3.263.000 VNĐ

NNP63935191 — Đen — 3.263.000 VNĐ

JIS AA | CHIP LED RG0 | RG0 No Blue Light Harm

- Sử dụng CHIP LED RG0 - Không chứa ánh sáng xanh gây hại
- Cường độ sáng tiêu chuẩn JIS AA - phù hợp & tối ưu cho mắt
- Điều chỉnh độ sáng từ 10-100%
- Đổi 3 màu ánh sáng phù hợp đọc sách, làm việc, nghỉ ngơi
- Cổng sạc USB cho các thiết bị điện tử khác
- Chế độ hẹn giờ: Tắt sau 30 giây
- Vật liệu Nhôm bền bỉ

Công suất	12W (12W Đèn + 5W USB) (AC 220V; 0.1A)
Kích thước	L232 x W157 x H520 mm; 1.45 kg
Màu ánh sáng	3000K - 4000K - 5000K
Quang thông	500 lm
Hiệu suất năng lượng	42 lm/W
CRI	80
Tuổi thọ	20,000 giờ
Chất liệu	ABS/ Nhôm (Thân đèn)

*Giá bán đã bao gồm VAT





HHGLT0628U19	Trắng	**800.000 VNĐ**
HHGLT0629U19	Đen	**800.000 VNĐ**

- **Chip LED RG0 - Không ánh sáng xanh gây hại**
- **Điều chỉnh độ 3 cấp độ sáng**
- **Cổng kết nối USB**





Công suất	2.5W (AC 100-240V)
Kích thước	L170 x W117 x H480 mm
Màu ánh sáng	4000K
Quang thông	200 lm
CRI	80
Tuổi thọ	20,000 giờ

*Giá bán đã bao gồm VAT



USB Type

HHGLT0345L19

1.355.000 VNĐ

- Cổng sạc USB
- Đế dựng điện thoại tiện lợi
- Sử dụng 3-4 giờ liên tục sau khi sạc đầy

Công suất	5W (AC 220-240V)
Kích thước	125 x 275 x 315 mm
Màu ánh sáng	4000K
Quang thông	200 lm
CRI	80
Tuổi thọ	20,000 giờ
Chất liệu	ABS/ Nhôm (Thân đèn)

*Giá bán đã bao gồm VAT



USB Type

CCT

HHGLT0346L19

1.355.000 VNĐ

- Điều chỉnh độ sáng mượt từ 10-100%
- Đổi 3 màu ánh sáng phù hợp học tập, làm việc, nghỉ ngơi
- Cổng sạc USB
- Đế dựng điện thoại tiện lợi
- Sử dụng 3-4 giờ liên tục sau khi sạc đầy

Công suất	5W (AC 220-240V)
Kích thước	Ø154 x 410 mm
Màu ánh sáng	3000K - 4000K - 5000K
Quang thông	200 lm
CRI	80
Tuổi thọ	20,000 giờ
Chất liệu	ABS/ Nhôm (Thân đèn)

*Giá bán đã bao gồm VAT



USB Type

HHGLT0339W88L Trắng **748.000 VNĐ**

HHGLT0339B88L Đen **748.000 VNĐ**

Có nguồn pin dự phòng

- Ánh sáng ổn định, êm dịu, không nhấp nháy
- 3 hiệu ứng màu phù hợp với nhiều hoạt động
- Pin sạc bền bỉ: 5-6 giờ
- Nhỏ gọn, dễ mang đi
- Tích hợp đế đơ điện thoại

Công suất	5W (AC 220-240V)
Kích thước	L204 x W52 x H266 mm
Màu ánh sáng	3000K - 4000K - 5000K
Quang thông	150 lm
CRI	80
Tuổi thọ	20,000 giờ
Chất liệu	Nhựa cao cấp



USB Type

HHGLT0339WU88 Trắng **680.000 VNĐ**

HHGLT0339BU88 Đen **680.000 VNĐ**

Không có nguồn pin dự phòng

- Ánh sáng dịu êm, không chói mắt
- Thay đổi cấp độ sáng từ 10% - 100%
- 3 hiệu ứng màu phù hợp với nhiều hoạt động
- Chế độ tắt đèn khi gập, thiết kế nút chạm cảm ứng
- Tiện dụng ,nhỏ dọn, dễ mang đi
- Tích hợp để đỡ điện thoại

Công suất	3.5W (DC5)
Kích thước	L240 x W52 x H266 mm; 0.48kg
Màu ánh sáng	3000K - 4000K - 5000K
Quang thông	150 lm
CRI	80
Tuổi thọ	20,000 giờ
Chất liệu	Nhựa cao cấp

*Giá bán đã bao gồm VAT





HH-LT0222P19L	Hồng	**1.505.000 VNĐ**
HH-LT0221P19L	Đen	**1.505.000 VNĐ**
HH-LT0220P19L	Trắng	**1.505.000 VNĐ**

- **Bộ ba màu sắc hài hòa với thiết kế tinh tế**
- **Dải chip LED dài đến 200mm, cho độ sáng cao và rộng**
- **Ánh sáng dịu êm, không gây chói mắt**
- **Điều khiển cảm ứng**

Công suất	4.5W (DC5)
Kích thước	L134 x W145 x H677mm; 0.75kg
Màu ánh sáng	5000K
Quang thông	170 lm
CRI	80
Tuổi thọ	20,000 giờ
Chất liệu	ABS (Thân đèn)



*Giá bán đã bao gồm VAT


ÁNH SÁNG ĐẠT CHUẨN
CHẤT LƯỢNG
NHẬT BẢN
JIS AA
(JIS: Japanese Industrial Standards)


SÁNG ĐỦ
VÙNG TRUNG TÂM
Đảm bảo đủ độ sáng cần thiết cho mắt
Bán kính 30cm: Độ rọi tối thiểu đạt 500lx
SÁNG ĐỀU
VÙNG XUNG QUANH
Giữ chênh lệch sáng thấp,
mắt không điều tiết nhiều
Bán kính 50cm: Độ rọi tối thiểu đạt 300lx
Độ rọi là quang thông trên một đơn vị diện tích,
có thể hiểu là đơn vị biểu thị độ sáng tại một điểm


DỄ DÀNG ĐIỀU CHỈNH
PHÙ HỢP TẦM MẮT
tránh chói mắt


ÁNH SÁNG ỔN ĐỊNH
KHÔNG
NHẤP NHÁY
Hạn chế điều tiết mắt


TUỔI THỌ 20,000 GIỜ
Sử dụng bền bỉ đến 13 năm
* Trung bình 1 ngày dùng 4 giờ


CHẾ ĐỘ
TẮT SAU 30 GIÂY
Không lo bất tiện do thiếu sáng


KẾT CẤU
VỮNG CHẮC
VẬT LIỆU
CHẤT LƯỢNG CAO


Đèn Diệt Khuẩn
TỈ LỆ DIỆT KHUẨN
99,9%



*Giá bán đã bao gồm VAT

Được chứng nhận bởi viện

INNOVATIVE BIOANALYSIS



SJD3001T88A

4.500.000 VNĐ

Phương pháp khử trùng kép bằng tia cực tím (UV) và công nghệ Ozone tiêu diệt sự sinh sản của vi khuẩn và khử mùi triệt để cho không gian 30m²

Công suất	30 W
Phạm vi sử dụng	20 - 30 m²
Trọng lượng	500 g
Kích thước	110x110x284 mm

- Diệt khuẩn **99,90%**
- Khử trùng trong **30 - 60 phút**
- Phạm vi sử dụng **20 - 30 m²**
- Cảm biến thông minh **trong phạm vi 5 m²**
- Trang bị **khóa an toàn** cho trẻ em
- Kiểm tra và cảnh báo **tự động**



KHUNG ĐÈN

Mặt trong dát lớp tráng bạc, hỗ trợ phân tán tia UV ra mọi hướng trong không gian



BẢNG ĐIỀU KHIỂN

Nút chạm cảm ứng hiện đại, tạo cảm giác mịn nhẹ khi chạm tay



LÕI ĐÈN

Làm bằng thủy tinh thạch anh, tăng tối đa khả năng truyền tia cực tím ra bên ngoài



VỎ NHÔM

Nhẹ và chắc chắn, không dễ bị oxi hóa và giữ màu sắc bền lâu

*Giá bán đã bao gồm VAT

*2



SJD2501Y88 1.355.000 VNĐ

Công suất	2.5 W
Phạm vi sử dụng	3 m²
Pin tích hợp	700 mAH
Kích thước	62x52x141 mm

Diệt khuẩn **99,90%**

Khử trùng trong
30 - 60 phút

Thiết kế nhỏ gọn
dễ mang đi

Phạm vi sử dụng
dưới 3 m²

Đầu cắm sạc
USB

Sạc **2 giờ**
2 lần khử trùng

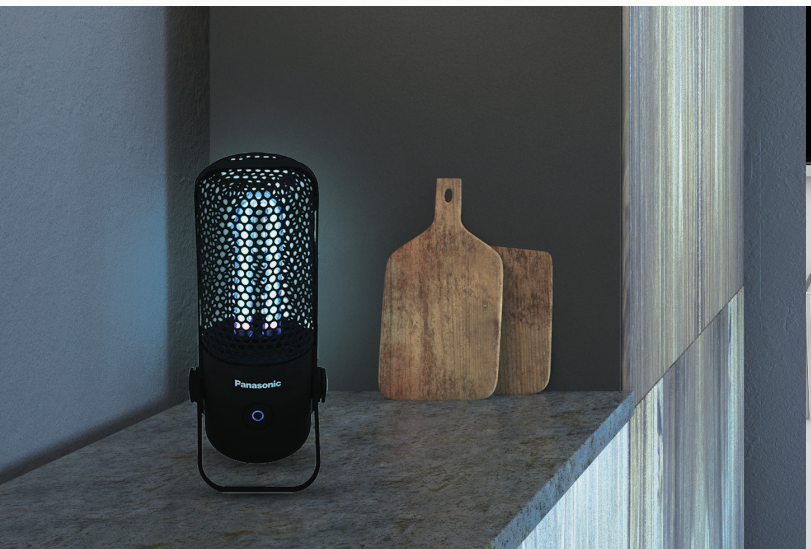



Panasonic



Panasonic Panasonic Electric Works Vietnam SUBSCRIBE

PANASONIC ELECTRIC WORKS VIETNAM CO., LTD

NHÀ MÁY:

Địa chỉ: Số 01-03, VSIP II-A, Đường số 12, Khu công nghiệp
Việt Nam - Singapore II-A, Phường Vĩnh Tân, Thị xã Tân Uyên,
Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
Tel: (0274) 222 0239
Fax: (0274) 222 0932

VĂN PHÒNG:

Văn Phòng Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Tầng 5, An Phú Plaza, 117 - 119 Lý Chính Thắng, Phường 7,
Quận 3, Hồ Chí Minh, Việt Nam
Hotline: 1900 99 99 91
Fax: (028) 3813 4595
Email: lighting@vn.panasonic.com
Website: https://panasonic.net/pewvn

Văn Phòng Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 14, Tòa nhà Charmvit, Số 117 Đường Trần Duy Hưng,
Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam